

Bản án số: 84/2024/HSST

Ngày: 23-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Công Đoàn và ông Nguyễn Việt Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÔ NGỌC D** (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1991; nơi thường trú: H Tiến 2, xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; con ông Lô Ngọc C và bà Lô Thị C; có vợ và 02 con, con lớn sinh năm: 2012, con nhỏ sinh năm: 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024 chuyển tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo D: Ông Lê Quang Đạo – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Lưu Văn D, sinh năm: 1999; nơi thường trú: Xóm D, xã M, huyện B, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt);

+ Lê Ngọc L, sinh năm: 1998; nơi thường trú: Khu phố Mới, thị trấn T, X, Thanh Hóa (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Tuấn D, sinh năm: 1962; nơi thường trú: Tổ dân phố Hồ X, xã V, huyện L, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 16/01/2024, tổ công tác Công an xã V và Công an xã T, huyện L phối hợp làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực Quốc Lộ 1A, thuộc thôn Q, xã T, L, Hà Nội đã phát hiện Lô Ngọc D đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lưu Văn D, sinh 1999, trú tại: xóm D, xã M, huyện B, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lô Ngọc D.

Vật chứng thu giữ của Lô Ngọc D gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1); 01 gói nilong màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M2); 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M3); 01 túi nilon màu xanh bên trong có 08 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M4); 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 màu xanh bên trong có sim số 0985294265; 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Wave màu đen, BKS: 36K3-000.X, số máy: HC12E2185139, số khung: RLHHC123084439588. Tạm giữ của Lưu Văn D: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh bên trong có sim số 0325142822 và số tiền: 500.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 841 ngày 23/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối L: 0,158 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong màu trắng (ký hiệu M2) là ma túy loại Heroine, khối L: 0,223 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (ký hiệu M3) là ma túy Heroine, khối L: 0,131 gam; Chất bột màu trắng bên trong 08 gói giấy màu trắng (đều trong 01 túi nilong màu xanh, ký hiệu M4) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối L: 0,506 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Lô Ngọc D khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 16/01/2024, D điều khiển xe mô tô BKS: 36K3-000.X đi đến khu vực S, Bắc Ninh với mục đích mua ma túy để bán kiếm lời. Tại khu vực S, D gặp và mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân) ở ven đường 01 gói ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D đi đến đoạn đường vắng người, D lấy gói ma túy vừa mua được chia thành 11 gói ma túy nhỏ để bán kiếm lời. Sau khi chia ma túy xong, D cất 01 gói ma túy bọc ngoài bằng nilong màu trắng trong túi quần trước bên trái; 02 gói ma túy bọc ngoài bằng giấy màu trắng trong túi quần trước bên phải đang mặc; 08 gói ma túy bọc ngoài bằng giấy màu trắng cho vào 01 túi nilong màu xanh cất trong túi áo khoác ngoài bên trái D đang mặc. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, Lưu Văn D sử dụng số điện thoại 0325.412.822 gọi đến số 0985.294.265 của Lô Ngọc D hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroine, Lô Ngọc D đồng ý và hẹn Lưu Văn D ra khu vực đường Quốc Lộ 1A thuộc cánh đồng thôn Q, xã T, L để giao dịch mua bán ma túy. Sau khi nghe điện xong, Lô Ngọc D lấy sẵn 01 gói ma túy trong túi quần trước bên phải đang mặc ra cầm ở tay trái và điều khiển xe máy đi đến khu vực Quốc Lộ 1A, thuộc thôn Q, xã T gặp Lưu Văn D, nhưng chưa kịp bán ma túy thì bị lực L Công an phát hiện kiểm tra lúc đó do sợ hãi nên D đã thả gói ma túy đang cầm ở lòng bàn tay trái xuống đất. Sau đó tổ Công tác đã thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lô Ngọc D, do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện L không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lưu Văn D khai mua ma túy của Lô Ngọc D để sử dụng nhưng Lưu Văn D chưa mua được ma túy; qua xét nghiệm Lưu Văn D âm tính với chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không xử lý gì đối với Lưu Văn D.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 36K3-000.X, số máy: HC12E2185139, số khung: RLHHC123084439588 thu giữ của Lô Ngọc D. Theo D khai là xe của Lê Ngọc L, sinh 1998, trú tại: khu Phố Mới, TT Yên Cát, X, Thanh Hóa cho D mượn. Anh L khai chiếc xe máy trên là của anh mua của một người không rõ nhân thân năm 2020, khi cho D mượn xe không biết D sử dụng xe để đi mua bán ma túy. Qua xác minh BKS: 36K3-000.X, chủ xe là anh Nguyễn Văn Luân, sinh 1988, trú tại: Sơn Bình, Tân Bình, X, Thanh Hóa, xe có số khung 553087, số máy: 553087 không trùng với số khung, số máy của xe thu giữ trên. Qua xác minh theo số máy: HC12E2185139, số khung: RLHHC123084439588 thì chủ xe là Nguyễn Văn Hoạt, địa chỉ: Xóm 2, Giáp Tứ, L, M, Hà Nội, hiện anh Hoạt vắng mặt tại địa phương. Qua tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu tách chiếc xe mô tô trên để tiếp tục điều tra xem xét xử lý sau.

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S9 màu xanh bên trong có sim số 0985294265 thu giữ của Lô Ngọc D và chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh bên trong có sim số 0325142822; số tiền: 500.000 đồng thu giữ của Lưu Văn D, có liên quan đến hành vi phạm tội nên chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện để phục vụ xét xử.

Bản cáo trạng số: 80/CT-VKSGL ngày 19/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lô Ngọc D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá chứng cứ, phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lô Ngọc D 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng: Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,938 gam Heroine đã thu giữ của bị cáo được hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9 màu xanh bên trong có sim số 0985294265 thu giữ của Lô Ngọc D. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh bên trong có sim số 0325142822 và số tiền: 500.000 đồng thu giữ của Lưu Văn D.

- Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lô Ngọc D trình bày: Bị cáo Lô Ngọc D là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, con bị cáo còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt bằng mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị và xem xét miễn án phí hình sự đối với bị cáo.

- Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lô Ngọc D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lưu Văn D; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đầy đủ cơ sở để kết luận: Hồi 12h30' ngày 16/01/2024, tại khu vực Quốc Lộ 1A thuộc thôn Q, xã T, huyện L, thành phố Hà Nội, bị cáo Lô Ngọc D đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lưu Văn D thì bị Tổ công tác Công an xã T và Công an xã V đều thuộc Công an huyện L phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của D: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1); 01 gói nilong màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M2); 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M3); 01 túi nilon màu xanh bên trong có 08 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M4). Toàn bộ số ma túy bị thu giữ D khai mục đích để bán kiếm lời.

Tại Kết luận giám định số 841 ngày 23/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối L: 0,158 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong màu trắng (ký hiệu M2) là ma túy loại Heroine, khối L: 0,223 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (ký hiệu M3) là ma túy Heroine, khối L: 0,131 gam; Chất bột màu trắng bên trong 08 gói giấy màu trắng (để trong 01 túi nilong màu xanh, ký hiệu M4) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối L: 0,506 gam.

Tổng L Heroine thu giữ của Lô Ngọc D là 1,018 gam. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Lô Ngọc D đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện L, thành phố Hà Nội truy tố đối với bị cáo Lô Ngọc D là có căn cứ, đúng pháp luật.

Liên quan trong vụ án này còn có đối tượng cung cấp ma túy cho bị cáo Lô Ngọc D bán trái phép nhưng không xác định được nhân thân, nên Công an huyện L không có căn cứ xử lý là có căn cứ.

Đối với Lưu Văn D khai mua ma túy của bị cáo Lô Ngọc D để sử dụng nhưng chưa mua được ma túy, bản thân Lưu Văn D âm tính với ma túy. Nên Công an huyện L không xử lý đối với Lưu Văn D, nên không xem xét.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Do đó, cần xét xử hành vi của bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng răn đe bị cáo và góp phần vào việc đấu tranh, phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

[4] Xét nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, người có ích cho gia đình và xã hội. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm, không có thu nhập và tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn lại sau giám định là 0,938 gam Heroine đựng trong 04 phong bì niêm phong, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 màu xanh bên trong có sim số 0985294265 thu giữ của Lô Ngọc D; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh bên trong có sim số 0325142822 và số tiền: 500.000 đồng thu giữ của Lưu Văn D. Đây là vật chứng bị cáo Lô Ngọc D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lưu Văn D sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Các vấn đề khác: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Lô Ngọc D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
- Về hình phạt, áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lô Ngọc D 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2024.

- Về vật chứng, áp dụng: Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,938 gam Heroine được hoàn lại sau giám định, đựng trong 04 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Lô Ngọc D.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 màu xanh bên trong có sim số 0985294265; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh bên trong có sim số 0325142822.

Các vật chứng nêu trên, tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện L và Chi cục thi hành án dân sự huyện L, thành phố Hà Nội ngày 24/4/2024.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền: 500.000 đồng theo biên lai thu số 0003893 ngày 26/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, thành phố Hà Nội.

- *Về án phí, áp dụng:* Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lô Ngọc D.

- *Về quyền kháng cáo, áp dụng:* Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- TT lý lịch tư pháp TW-Bộ Tư pháp;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Việt Phương